

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khoa Kiến thức cơ bản

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Hình thức thi:.....

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Hà Việt Anh				
2	Lê Thị Quỳnh Anh				
3	Vũ Phương Anh				
4	Nguyễn Phương Đông				
5	Lê Sĩ Hoàng				
6	Trần Hương Liễu				
7	Phạm Ngọc Linh				
8	Bùi Tiến Long				
9	Nguyễn Thị Ly Ly				
10	Võ Phi Minh				
11	Phạm Việt Nam				
12	Vũ Hải Nam				
13	Nguyễn Lê Nguyên				
14	Nguyễn Vĩnh Sơn				
15	Nguyễn Đình Thanh				
16	Nguyễn Đức Thành				
17	Trần Thu Thảo				
18	Nguyễn Anh Tuấn				
19	Nguyễn Minh Tuấn				
20	Đỗ Thành Vĩnh				
21	Hồ Khánh Vy				
22	Phạm Việt Anh				
23	Nguyễn Thành Đạt				

Giảng viên coi thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Hà Việt Anh				
2	Lê Thị Quỳnh Anh				
3	Vũ Phương Anh				
4	Nguyễn Phương Đông				
5	Lê Sĩ Hoàng				
6	Trần Hương Liễu				
7	Phạm Ngọc Linh				
8	Bùi Tiến Long				
9	Nguyễn Thị Ly Ly				
10	Võ Phi Minh				
11	Phạm Việt Nam				
12	Vũ Hải Nam				
13	Nguyễn Lê Nguyên				
14	Nguyễn Vĩnh Sơn				
15	Nguyễn Đình Thanh				
16	Nguyễn Đức Thành				
17	Trần Thu Thảo				
18	Nguyễn Anh Tuấn				
19	Nguyễn Minh Tuấn				
20	Đỗ Thành Vĩnh				
21	Hồ Khánh Vy				
22	Phạm Việt Anh				
23	Nguyễn Thành Đạt				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VĂN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm thông nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)		
1	Hà Việt Anh					
2	Lê Thị Quỳnh Anh					
3	Vũ Phương Anh					
4	Nguyễn Phương Đông					
5	Lê Sĩ Hoàng					
6	Trần Hương Liễu					
7	Phạm Ngọc Linh					
8	Bùi Tiến Long					
9	Nguyễn Thị Ly Ly					
10	Võ Phi Minh					
11	Phạm Việt Nam					
12	Vũ Hải Nam					
13	Nguyễn Lê Nguyên					
14	Nguyễn Vĩnh Sơn					
15	Nguyễn Đình Thanh					
16	Nguyễn Đức Thành					
17	Trần Thu Thảo					
18	Nguyễn Anh Tuấn					
19	Nguyễn Minh Tuấn					
20	Đỗ Thành Vĩnh					
21	Hồ Khánh Vy					
22	Phạm Việt Anh					
23	Nguyễn Thành Đạt					

Giảng viên chấm thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Hà Việt Anh					
2	Lê Thị Quỳnh Anh					
3	Vũ Phương Anh					
4	Nguyễn Phương Đông					
5	Lê Sĩ Hoàng					
6	Trần Hương Liễu					
7	Phạm Ngọc Linh					
8	Bùi Tiến Long					
9	Nguyễn Thị Ly Ly					
10	Võ Phi Minh					
11	Phạm Việt Nam					
12	Vũ Hải Nam					
13	Nguyễn Lê Nguyên					
14	Nguyễn Vĩnh Sơn					
15	Nguyễn Đình Thanh					
16	Nguyễn Đức Thành					
17	Trần Thu Thảo					
18	Nguyễn Anh Tuấn					
19	Nguyễn Minh Tuấn					
20	Đỗ Thành Vĩnh					
21	Hồ Khánh Vy					
22	Phạm Việt Anh					
23	Nguyễn Thành Đạt					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lại Thị Thanh Bình

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐIỂM DANH

Học kỳ:, Năm học: 20...../20.....

Môn học:

Lớp: AT ĐA-TH K43

[illegible]

[illegible]